

# Bromhexin 8 mg

- **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**
- **Đề xa tâm tay trẻ em.**
- **Tờ hướng dẫn sử dụng nêu tóm tắt các thông tin quan trọng của thuốc. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ.**

**THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC:** Mỗi viên nang cứng chứa:

**Thành phần được chất:** Bromhexin hydroclorid 8 mg.

**Thành phần tá dược:** Tinh bột mì, Microcrystallin cellulose PH102, Natri starch glycolat, Magnesi stearat, Colloidal silicon dioxide A200, nang cứng gelatin (số 4).

**DẠNG BẢO CHẾ:** Viên nang cứng.

**Mô tả đặc điểm bên ngoài của thuốc:** Viên nang cứng số 4, nắp nang màu xanh, thân nang màu trắng, bột thuốc bên trong màu trắng.

## CHỈ ĐỊNH:

Điều trị các bệnh lý đường hô hấp có đờm nhầy quánh như viêm phế quản cấp tính, đợt cấp tính của viêm phế quản mạn tính.

## LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG:

### Liều dùng:

Người lớn và trẻ em trên 10 tuổi: 8 – 16 mg/lần, ngày uống 3 lần.

### Lưu ý:

- Chế phẩm viên nang cứng BROMHEXIN 8 mg thích hợp cho trẻ em trên 10 tuổi (trẻ em dưới 10 tuổi dùng dung dịch uống).
- Thời gian điều trị không được kéo dài quá 8-10 ngày nếu chưa có ý kiến của bác sỹ.

**Cách dùng:** Dùng uống. Uống thuốc với 1 cốc nước.

Trường hợp quên uống một liều dùng: Hãy uống ngay khi nhớ ra. Nếu thời gian gần với lần dùng thuốc tiếp theo, bỏ qua liều đã quên và hãy dùng liều tiếp theo vào thời gian thường lệ. Không dùng liều gấp đôi để bù vào liều đã quên.

Trường hợp uống quá nhiều viên thuốc: Hãy gặp ngay bác sỹ hoặc tới khoa Hồi sức - Cấp cứu của bệnh viện gần nhất.

## CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với bromhexin hoặc bất cứ thành phần nào của thuốc.

## CẢNH BÁO và THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

- Tránh phối hợp với thuốc ho vì có nguy cơ sử dụng đờm ở đường hô hấp.

- Do bromhexin có tác dụng làm tiêu dịch nhầy, nên có thể gây hủy hoại hàng rào niêm mạc dạ dày; vì vậy phải rất thận trọng khi dùng bromhexin cho người có tiền sử loét dạ dày.

- Cần thận trọng khi dùng cho người bệnh hen, vì bromhexin có thể gây co thắt phế quản ở một số người dễ mẫn cảm.

- Sự thanh thải bromhexin và các chất chuyển hoá có thể bị giảm ở người bệnh bị suy gan hoặc suy thận nặng, nên cần phải thận trọng và theo dõi.

- Cần thận trọng khi dùng bromhexin cho người cao tuổi hoặc suy nhược, quá yếu không có khả năng khạc đờm có hiệu quả do độ căng tăng ứ đờm.

- Có một vài báo cáo về tổn thương da nghiêm trọng như hội chứng Stevens-Johnson, hoại tử biểu bì cấp nhiễm độc có thể liên quan đến việc sử dụng các thuốc long đờm như bromhexin.

- Thuốc có chứa tinh bột mì, người dị ứng với bột mì (trừ bệnh coeliac) không nên dùng thuốc này.

## Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- **Thời kỳ mang thai:** Chưa nghiên cứu tác dụng sinh quái thai của bromhexin ở động vật thí nghiệm. Trên người, cũng chưa có đủ tài liệu nghiên cứu; vì vậy, không khuyến cáo dùng bromhexin cho người mang thai.

- **Thời kỳ cho con bú:** Còn chưa biết bromhexin có bài tiết vào sữa mẹ không. Vì vậy, không khuyến cáo dùng bromhexin cho phụ nữ nuôi con bú. Nếu cần phải dùng thuốc thì tốt nhất là không cho con bú.

**Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:** Thuốc có thể gây buồn đầu, chóng mặt. Cần thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc.

## TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:

### Tương tác của thuốc:

- Không phối hợp với thuốc làm giảm tiết dịch (giảm cả dịch tiết khí phế quản) như các thuốc kiểu atropin (hoặc anticholinergic) vì làm giảm tác dụng của bromhexin.

- Không phối hợp với các thuốc chống ho.

- Dùng phối hợp bromhexin với kháng sinh (amoxicillin, cefuroxim, erythromycin, doxycyclin) làm tăng nồng độ kháng sinh vào mô phổi và phế quản. Như vậy, bromhexin có thể có tác dụng như một thuốc hỗ trợ trong điều trị nhiễm khuẩn hô hấp, làm tăng tác dụng của kháng sinh.

### Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc dùng đường uống, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

## TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

### Bảng tóm tắt các phản ứng không mong muốn:

Các cơ quan	Tần suất (*)	Các phản ứng không mong muốn
Tiêu hóa	<i>lì gặp</i>	Đau dạ dày, buồn nôn, nôn, tiêu chảy.
	<i>Hiếm gặp</i>	Khô miệng.
Thần kinh	<i>lì gặp</i>	Nhức đầu, chóng mặt, ra mồ hôi.
Da	<i>lì gặp</i>	Ban da, mề đay.
Hô hấp	<i>lì gặp</i>	Nguy cơ dị dịch tiết phế quản ở người bệnh không có khả năng khạc đờm.
Gan	<i>Hiếm gặp</i>	Tăng enzym transaminase AST, ALT.

(\*) Tần suất tác dụng không mong muốn được định nghĩa như sau: *Rất thường gặp* (ADR  $\geq 1/10$ ), *thường gặp* (1/100  $\leq$  ADR  $< 1/10$ ), *lì gặp* (1/1000  $\leq$  ADR  $< 1/100$ ), *hiếm gặp* (1/10000  $\leq$  ADR  $< 1/1000$ ), *rất hiếm gặp* (ADR  $< 1/10000$ ), *không rõ* (không thể được ước tính từ dữ liệu có sẵn).

## QUẢ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

### Triệu chứng và biểu hiện khi sử dụng thuốc quá liều:

Cho đến nay, chưa thấy có báo cáo về quả liều do bromhexin.

### Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:

- Nếu xảy ra trường hợp quả liều, cần điều trị triệu chứng và hỗ trợ. Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

## QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Chai 200 viên.

## ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:

Bảo quản ở: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30 °C, tránh ánh sáng.

Bảo quản trong bao bì gốc của thuốc.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn sử dụng đã ghi trên nhãn bao bì.

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:** TCCS.

## CƠ SỞ SẢN XUẤT:



DOMESTIC

## CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESTIC

Địa chỉ: Số 346 Đường Nguyễn Huệ, Phường Mỹ Phú,

Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại: 1800.969.660